

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/HS-ST

Ngày: 18 – 4 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng

Ông Đoàn Anh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/QĐ-HPT ngày 13 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh ngày 04/3/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú: Khu phố 2, Phường H, Quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Liên H và bà Huỳnh Thị Mỹ H; tiền án: Không, tiền sự: Không, bị bắt, tạm giam từ ngày 16/01/2018 đến ngày 25/01/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt lại ngày 03/4/2018 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Minh H, sinh ngày 14/3/2000; nơi cư trú: Ấp 1, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người chứng kiến: Ông Đặng Phú V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16/01/2018, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra trên đoạn đường Quốc lộ 13, thuộc ở khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương phát hiện Phạm Ngọc H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công An phát hiện 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được bỏ trong ví phía sau túi quần bên phải và 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được bỏ vào bên trong gói thuốc lá để trong túi quần phía trước (phía tay phải). Lực lượng Công an lập biên bản phạm tội quả tang và đưa Phạm Ngọc H về Công An phường V làm việc. Qua làm việc, Phạm Ngọc H khai nhận Phạm Ngọc H là đối tượng sử dụng ma túy. Vào ngày 14/01/2018, Phạm Ngọc H đi đến khu vực ngã tư Ga thuộc quận G, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng mang về nhà để sử dụng dần. Ngày 15/01/2018, Phạm Ngọc H lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại đem chia ra làm 02 gói nylon cất vào trong ví. Ngày 16/01/2018, có người hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, do đang cần tiền tiêu xài nên Hiệp đồng ý bán. Phạm Ngọc H lấy đường phèn giả làm ma túy rồi hẹn người thanh niên gặp nhau lúc 16 giờ ở trước quán cafe thuộc khu phố Đ, phường V, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để giao. Sau đó Phạm Ngọc H mượn xe mô tô biển số 61T4-2470 của Nguyễn Minh H chạy đến trước quán cafe như đã hẹn để chờ người thanh niên đến mua ma túy, trong lúc đang đứng chờ thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô biển số 61T4-2470; 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 51/MT- PC54 ngày 23/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng: 1,6603 gam (M1), tìm không thấy các tiền chất và các chất ma túy nằm trong danh mục quản lý của Chính phủ.
- Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,1475 gam (M2), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-TA ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm

Ngọc H từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù, đề nghị Hội đồng xét xử và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16/01/2018, tại đoạn đường Quốc lộ 13 thuộc khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Cơ quan Công an bắt quả tang bị cáo Phạm Ngọc H cất giữ trong người 02 gói ma túy (Methamphetamine) trọng lượng 0,1475 gam.

Hành vi tàng trữ 02 gói ma túy (Methamphetamine) trọng lượng 0,1475 gam nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Phạm Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Ngọc H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy biết được tác hại của ma túy sẽ dễ tiến gần đến tội phạm và hiểm họa bệnh tật, bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả và pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét:

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự;

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ngoài ra, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 và áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Hiệp là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 61T4-2470 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định xe này do ông Lê Văn H đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh thì ông Lê Văn H không có mặt tại địa phương, ông Lê Văn H đi đâu, làm gì không rõ. Nguyễn Minh H khai nhận mua xe này với giá 4.000.000 đồng tại cửa hàng nhưng không nhớ tên vào ngày 17/9/2017. Việc mua bán chỉ lập giấy tay và chưa chuyển quyền sở hữu. Vào ngày 16/01/2018, Phạm Ngọc H mượn xe của Nguyễn Minh H để đi công việc, Nguyễn Minh H không biết Phạm Ngọc H sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại xe cho Lê Minh H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên Tòa, ông Lê Minh H không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 51/MT- PC54 (0,0829 gam Methamphetamine và 0,7310 gam đường phèn) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Ngọc H, hiện chưa xác định được tên, địa chỉ nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018, được trừ đi thời gian tạm giam trước đây từ ngày 16/01/2018 đến ngày 25/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,0829 gam Methamphetamine và 0,7310 gam đường phèn chứa trong 01 bì thư được niêm phong vụ số 51/MT- PC54 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2018 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Công an cùng cấp;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người liên quan
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huỳnh Minh Trí